



LỊCH THI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG - KHOÁ 2024 (C2)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	24C2-	0204001572	1	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
2	24C2-	0204001572	2	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 04
3	24C2-	0204001572	3	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 05
4	24C2-	0204001572	4	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 06
5	24C2-	0204001572	5	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 07
6	24C2-	0204001572	6	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 09
7	24C2-	0204001572	7	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 10
8	24C2-	0204001572	8	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 11
9	24C2-	0204001572	9	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 13
10	24C2-	0204001572	10	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 15
11	24C2-	0204001572	11	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 16
12	24C2-	0204001572	12	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
13	24C2-	0204001572	13	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 04
14	24C2-	0204001572	14	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 05
15	24C2-	0204001572	15	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 06
16	24C2-	0204001572	16	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 07
17	24C2-	0204001572	17	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 09
18	24C2-	0204001572	18	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 10
19	24C2-	0204001572	19	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 11
20	24C2-	0204001572	20	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 13
21	24C2-	0204001572	21	38	Pháp luật	3	16/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 15
1	24C2-NNA	0204004049		38	Phiên dịch Anh – Việt	4	17/12/2025	60	18H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	24C2-NHQ	0204003045		6	Tiếng Hàn du lịch	4	17/12/2025	60	18H00	Tự luận	
3	24C2-KTD	0204002343		30	Thị trường chứng khoán	4	17/12/2025	90	18H00	Tự luận	C2.2 - 02
4	24C2-NTN	0204004113		5	Tiếng Nhật soạn thảo Email	4	17/12/2025	60	18H00	Tự luận	
5	24C2-KXD	0204002109		8	Đấu thầu và tổ chức đấu thầu	4	17/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	
6	24C2-THU	0204003439		27	Thiết kế UI/UX	4	17/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
7	24C2-LGT	0204002463		17	Quản trị Logistics	4	17/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
8	24C2-QTD	0204002047		29	Quản trị xuất nhập khẩu	4	17/12/2025	90	18H00	Tự luận	H1.2 - 02
9	24C2-VSL	0204002725		20	Thiết kế kho lạnh	4	17/12/2025	90	18H00	Tự luận	
10	24C2-NNA	0204004102		38	Tiếng Anh thương mại nâng cao	4	17/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
11	24C2-NHQ	0204004106		6	Viết 3	4	17/12/2025	60	19H45	Tự luận	
12	24C2-KTD	0204002016		31	Báo cáo thuế	4	17/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
13	24C2-NTN	0204004109		5	Biên dịch tiếng Nhật	4	17/12/2025	60	19H45	Tự luận	
14	24C2-KXD	0204004067		7	Kỹ thuật thi công đặc biệt	4	17/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
15	24C2-TKW	0204003871		11	Thiết kế giao diện Web với UI/UX	4	17/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
16	24C2-LGT	0204002216		17	Nguyên lý kế toán	4	17/12/2025	60	19H45	Tự luận	
17	24C2-QTD	0204001544		32	Quản trị tài chính doanh nghiệp	4	17/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 02
18	24C2-VSL	0204000087		20	Kỹ thuật lạnh thực phẩm	4	17/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
1	24C2-KML	0204000857		19	Thiết kế kho lạnh	5	18/12/2025	90	18H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	24C2-QDL	0204003644		19	Quản trị chất lượng dịch vụ	5	18/12/2025	90	18H00	Tự luận	
3	24C2-NHQ	0204004105		6	Đọc 3	5	18/12/2025	60	18H00	Tự luận	C2.2 - 02
4	24C2-TMB	0204004088		20	Mạng và truyền thông	5	18/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	
5	24C2-TCD	0204002341		18	Tài chính công	5	18/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	
6	24C2-LTM	0204003543		68	Lập trình Mobile	5	18/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	F2.1 - 03
7	24C2-NNA	0204004037		38	Tiếng Anh Marketing	5	18/12/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 02
8	24C2-NTN	0204004110		5	Phiên dịch tiếng Nhật	5	18/12/2025	60	18H00	Tự luận	
9	24C2-CNÔ	0204004205	1	40	Lý thuyết ô tô	5	18/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
10	24C2-CNÔ	0204004205	2	60	Lý thuyết ô tô	5	18/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	F2.1 - 03
11	24C2-NHQ	0204004061		6	Biên – phiên dịch 3	5	18/12/2025	60	19H45	Tự luận	C2.2 - 02
12	24C2-TMB	0204004090		20	Chiến lược kinh doanh trong thương mại điện tử	5	18/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
13	24C2-TCD	0204003896		17	Kinh tế vĩ mô	5	18/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
14	24C2-LGT	0204004008		17	Nghịệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	5	18/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 02
15	24C2-KTD	0204003997		30	Kế toán tài chính 3	5	18/12/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
1	24C2-NHQ1	0204004103		6	Nói 3	6	19/12/2025	120	18H00	Vấn đáp	C2.1 - 02
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	24C2-LTM	0204003004	1	34	Lập trình game	4	17/12/2025	90	18H00	Trên máy tính	E2.1 - 01
2	24C2-LTM	0204003004	2	34	Lập trình game	4	17/12/2025	90	18H00	Trên máy tính	E2.1 - 02

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
3	24C2-TKĐ	0204003001	1	38	Thiết kế Web	5	18/12/2025	90	18H00	Trên máy tính	E2.1 - 01
4	24C2-TKĐ	0204003001	2	38	Thiết kế Web	5	18/12/2025	90	18H00	Trên máy tính	E2.1 - 02
5	24C2-KXD	0204004065		7	Tin học xây dựng	5	18/12/2025	90	18H00	Trên máy tính	H2-01